

**GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM
BỘ MÔN HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN**

Gút dây

I. Hướng dẫn bộ môn Gút

Trước tiên, các trường phải nắm rõ các phần thuộc về lý thuyết thường được ghi trong sách để tránh lẫn lộn trong các trường hợp sau:

1. Tên Gút: Ý nghĩa tên gọi; các gút dây tùy theo hình dáng, tùy theo công dụng phổ biến ban đầu mà người ta đặt tên gọi cho nó; mặc dù có tên gọi đã phổ biến nhưng tùy theo quốc gia, theo địa phương chúng còn có những tên gọi khác nữa. Khi nghe người ta gọi tên Gút khác với chúng ta, chớ nên phán đoán đúng hay sai mà phải tìm hiểu xem từ ngữ ấy phát xuất từ địa phương nào, ngành nghề nào

2. Thể loại, kiểu: loại gút thuộc nhóm nào, hình dáng và công dụng ban đầu của chúng ra sao. Thí dụ như gút đơn, ban đầu người ta dùng để buộc đầu dây để khỏi xơ nên người ta xếp nó vào loại buộc đầu dây; gút số 8 cũng vậy. Còn gút sơn ca ban đầu dùng để treo đồ vật trên cây nên người ta xếp chúng vào nhóm gút treo !!!....

3. Công dụng: Lúc đầu người ta sử dụng gút này ở trường hợp nào, ngành nghề nào và công dụng phổ biến thuần túy của chúng là gì? Thí dụ như người thợ dệt dùng gút dệt để nối tơ chỉ, đó là công dụng phổ biến và thuần túy hơn cả. Sau này người ta sử dụng gút này vào các trường hợp khác thì gọi là ứng dụng.

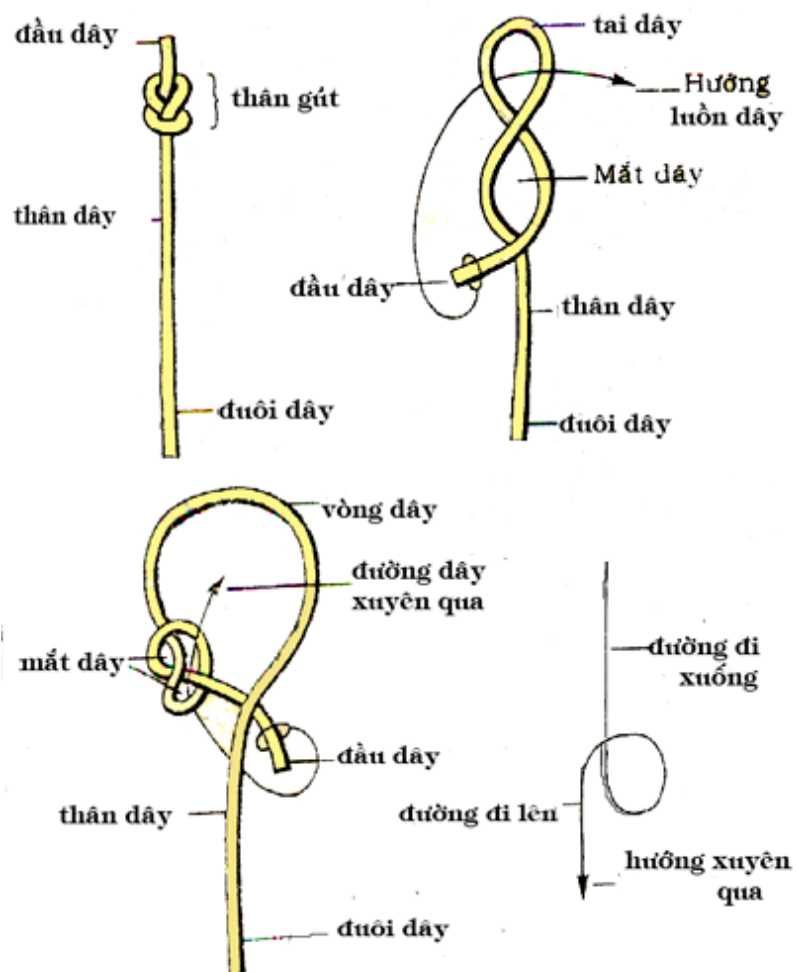
4. Ứng dụng: Sau phân công dụng thì ứng dụng được nữa vào trong các trường hợp nào? Thí dụ như công dụng của gút quai chèo phổ biến trong ngư dân để neo thuyền, ghe nhỏ trên bến nhưng sau này các trại sinh ứng dụng để chụp đầu gậy lều, cột gia súc.... Thì nói thêm các trường hợp ứng dụng được. Đừng để lẫn lộn giữa công dụng và ứng dụng mặc dù chúng cũng đồng nghĩa gần giống nhau về từ ngữ.

5. Biến thể: Từ dạng gút này, chúng sẽ được biến thể ra các gút khác và thường là có công dụng, ứng dụng tiện lợi và chắc chắn hơn. Thí dụ gút kép là 2 gút đơn thì chắc chắn hơn gút đơn rồi; gút ghé kép thì chắc chắn và tiện dụng hơn gút ghé đơn; từ gút sơn ca người leo núi cuốn thêm một vòng nữa cho chắc hơn để giữ dây cái khi leo núi nên còn gọi là gút leo núi.....

6. Biến cách: Có cách nào khác để thực hiện gút này? như gút quai chèo hay gút ghé đơn, gút thoát hiểm.... có đến 2,3 cách để thực hiện. Hiểu rõ các phần này các trường sẽ không lúng túng phần lý thuyết nữa.

7. Trình bày các thao tác: thống nhất tên gọi từng vị trí trên sợi dây hay vật dụng mà diễn tả để các em khỏi nhầm lẫn.

HƯỚNG DẪN LÀM GÚT DÂY



II. CÁC LOẠI GÚT THÔNG DỤNG

1. Gút Đơn

Có một cậu bé khoảng 11, 12 tuổi rơi xuống một bờ đá trơn trượt không leo lên được và kêu cứu. Một người nhanh trí quăng xuống cho cậu một sợi dây thừng và kêu cậu ta nắm chặt hai tay vào đó để được kéo lên. Thật là nguy hiểm với một sợi dây trơn như vậy! Điều gì sẽ xảy ra nếu cậu ta tuột tay giữa chừng vì sợi dây không có chỗ tựa để bám vào? Như vậy, trước khi quăng sợi dây xuống người ta có thể tạo nhiều gút đơn hay gút kép trên thân dây để tay cậu bé có thể bám cố định chặt chẽ vào đó và chịu đựng cho đến khi được kéo lên. Nếu cậu bé này đã là đoàn sinh Oanh Vũ GDPT hay Hướng đạo sinh thì tự cậu sẽ biết làm gút ghế đơn quanh mình, sẽ an toàn hơn khi được người ta kéo lên. Đây là điều sơ đẳng trong môn học Gút dây.



Trong thể dục rèn luyện thân thể, Huấn luyện viên thường tập cho các em học sinh đu lên cao bằng tay, chân lên cao, và leo xuống trên một sợi dây thừng đã bện nhiều gút đơn, hay gút kép làm điểm bám vào.

Gút đơn rất dễ làm:

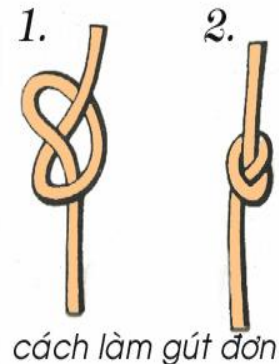
Thể loại: Cột đầu dây

Công dụng: cột đầu dây xơ, không cho tưa ra.

Ứng dụng:

- Trên sợi dây kéo nước giếng
- Tạo một sợi dây leo có nhiều điểm bám(chịu) trên sợi dây dài chiều thẳng đứng để leo hay để kéo vật nặng

Biến thể: Gút kép – Bện 2 lần gút đơn là gút kép. Những điểm tựa này to và chắc hơn gút đơn.



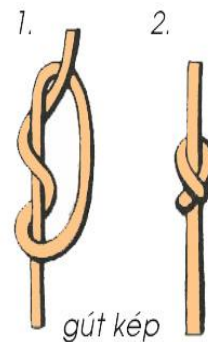
Gút này còn gọi là gút Capucin hay gút thầy tu (Các thầy dòng Capucin làm tràng hạt bằng gút này, mỗi năm thì họ kết 1 gút, càng thâm niên thì càng gút nhiều hạt)



gút thầy tu(Capucin)

Gút kép trùng:

vấn thêm vài vòng nhỏ trong một gút đơn sẽ cho ra một gút thắt vấn ngăn như trên để tạo thêm sức chịu lực, có thể làm gút trang trí.



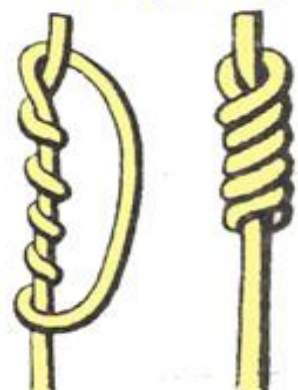
Lưu ý: Gút đơn hay gút kép là một loại gút “chết” !!! tức là rất khó tháo ra sau khi đã sử dụng để leo hay kéo vật nặng rồi thì rút chặt vào thân dây, nhất là trường hợp dây đã bị ngâm vào nước.

Câu chuyện Phật Pháp về gút dây:

Trong kinh Thủ Lăng Nghiêm, đức Phật dạy Đại đức A Nan thắt nhiều gút trên chiếc khăn Bảo hoa rồi hỏi Anan phải tháo gút như thế nào? Có thể tháo hết một lần hay tuần tự tháo từng gút?

Đại Đức A Nan thưa phải tháo từng gút.

Gút kép trùng



Đức Phật dạy : “ Nghiệp kết cũng như những gút trên khăn này , phải tuân tự tháo gỡ ngay trên mỗi gút đó ”

2. Gút số 8

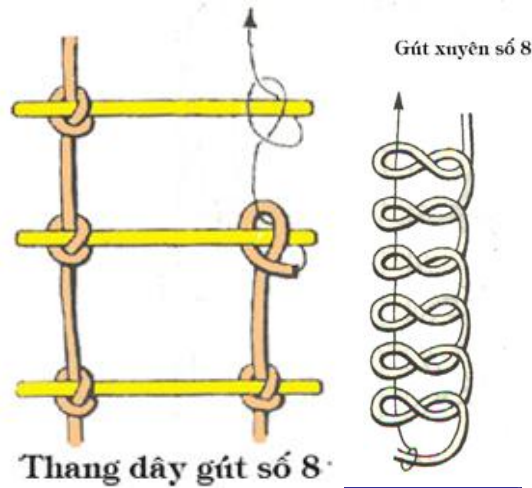
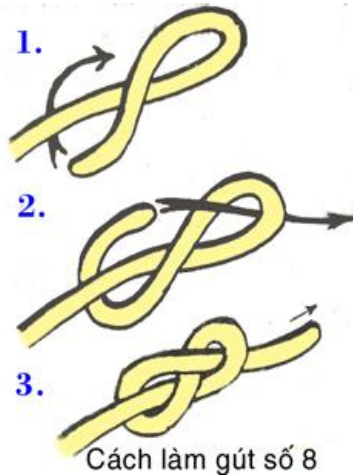
Ý nghĩa : Do hình dáng mà có tên gọi là Gút số 8 .Mới đầu người ta dùng gút đơn hay gút kép cột gọn đầu dây để tránh xơ. Cũng trong cách này đã tạo ra gút có hình số 8 chắc chắn và dễ tháo hơn gút đơn .

Thể loại : Cột đầu dây

Công dụng : xử dụng như một gút đầu dây.

Ứng dụng : - Gút đầu dây khỏi bị xơ – thay gút đơn

- Nối đầu dây vào lỗ diềm trại
- Thay thế gút thang dây .



- ✦ Ứng dụng vào thang trại còn một số loại gút nhất thiết phải là gút số 8
- ✦ Dùng gút này nối 2 đầu gút Dệt Việt Nam biến t

3. Gút dệt

Ý nghĩa : tiếng Anh: Square knot, Droit reef knot; tiếng Pháp : Noeud Plat ou noeud . Khi nối hai đầu dây chúng ta sẽ thấy chúng đối xứng nhau với hình dệt(hay dệt) Gút này thông dụng nhất thế giới ,

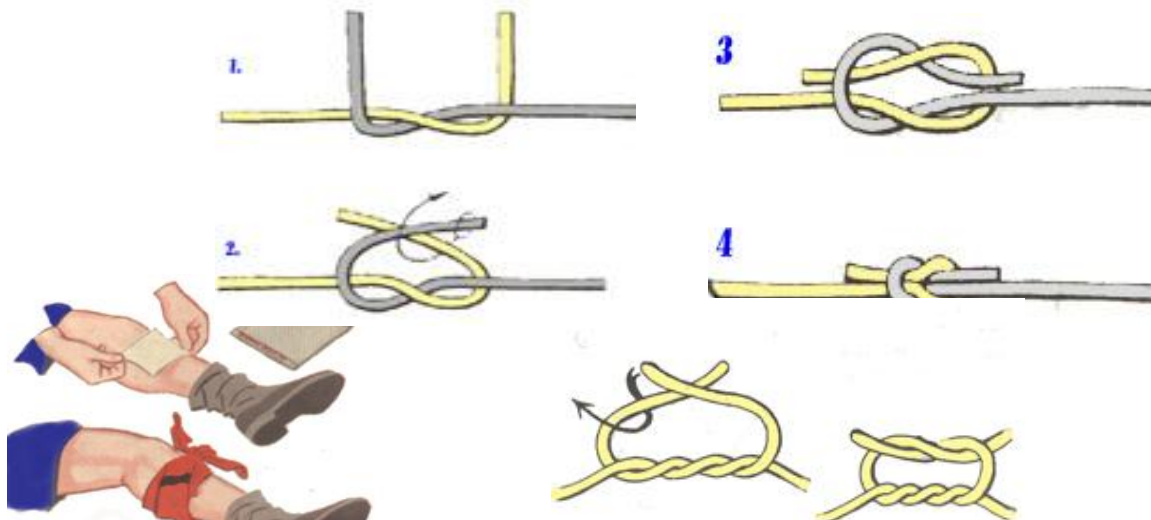
Thể loại : Loại nối hai đầu dây .

Công dụng : Cột hai đầu sợi dây cỡ trung bình bằng nhau .

Ứng dụng : Nối 2 đầu dây bằng nhau,cột hai đầu băng cứu thương .

Nếu nối hai đầu dây để treo hoặc kéo nặng thì không dùng gút này .

Biến thể - Gút dệt kép : Nếu ứng dụng vào vật nặng thì xoắn thêm nhiều lần ta có gút Dệt kép chắc chắn hơn .





Ứng dụng băng cứu thương



Gút đệt kép

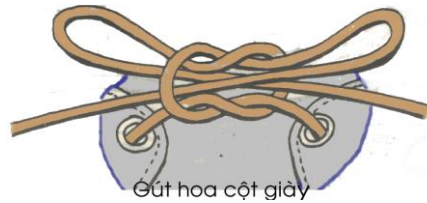
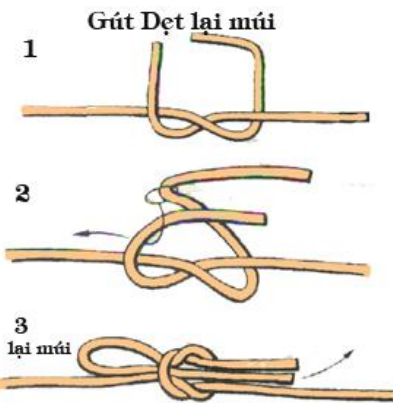
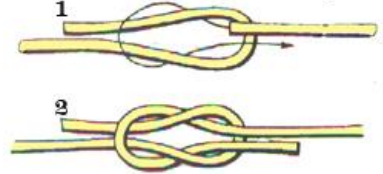
Cách làm gút Đệt kép

Cách thắt 2 : Gút đệt luồn : Gặp trường hợp một đầu tai dây ,vòng dây bị khoá thì ta có thể luồn dây theo hình vẽ bên đây .

Gút Đệt lại mũi : Gút Đệt khi kéo căng thì trở thành gút chết , rất khó tháo. Nếu chỉ nối 2 đầu dây tạm thời ta có thể xử dụng khoá sống một bên .

Gút Hoa hồng: Xử dụng khoá sống cả 2 đầu dây ứng

Cách thắt gút Đệt luồn dây

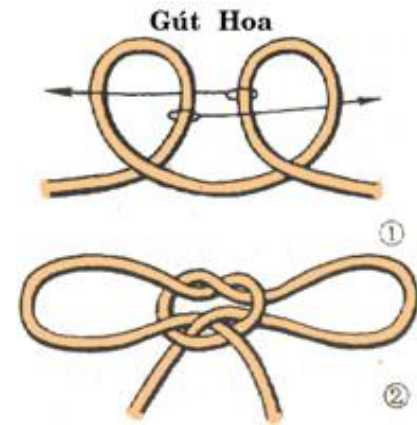


Gút hoa cột giày

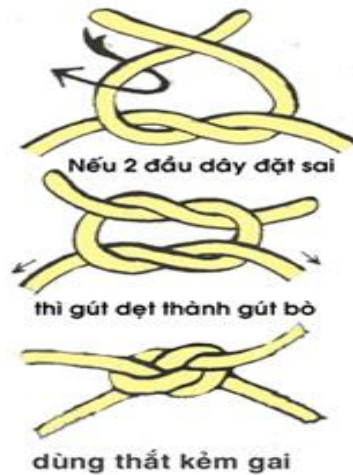
dụng thắt dây giày .

Gút Hoa hồng : Tiếng Anh :Double Slepped reef knot; tiếng Pháp: Noeud de Rosette Reef bow ; có hình cánh hoa .

Ứng dụng : khoá trời 2 tay, trang trí, thắt giày



Gút Hoa



Nếu 2 đầu dây đệt sai

thì gút đệt thành gút bò

dùng thắt kèm gai

Làm Gút Đệt sai

Ngày xưa quân lính dùng gút này để trời tay đạo tặc (gút Bắt trộm)

Lưu ý : Trong chương trình học Gút của Oanh Vũ và bậc Hường Thiện .Gút Đệt và gút Hoa là 2 bài riêng



Figure 1

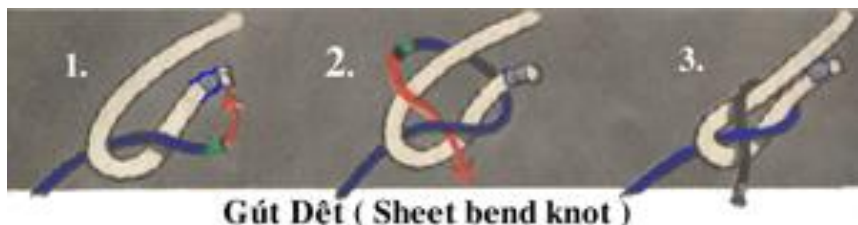
4. Gút Thợ dệt

Ý nghĩa : Tiếng Anh: Sheet bend knot. Tiếng Pháp: Noeud de Tisserand. Những người thợ dệt đứng máy xử dụng gút này rất thuần thục để nối hai đầu sợi với nhau khi thay con thoi trong máy dệt ..

Thể loại: Nối hai đầu dây

Công dụng : Nối hai đầu dây bằng nhau hoặc không bằng nhau; nối vào 1 đầu dây quá ngắn.

Ứng dụng : Nối chỉ dệt , đan lưới , nối dây vào lỗ diềm trại , nối sợi dây cuối cánh buồm, kết thúc dây buộc kiện hàng ...

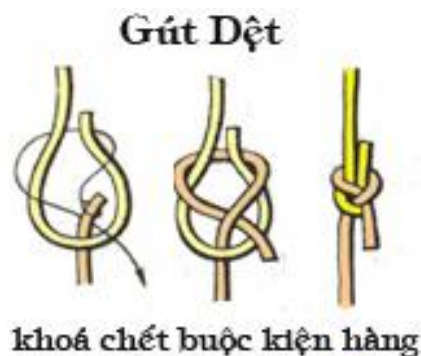
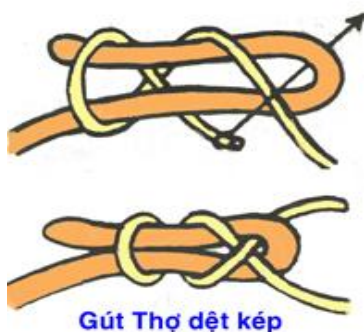


Gút Dệt lại mũi (khoá sổng)



Ứng dụng vào lỗ diềm trại

Biến thể : Gút Dệt kép



5. Gút Kề Chài

Ý nghĩa : Tiếng Pháp :
người làng Chài, giăng câu thường dùng gút này . Còn có tên gọi khác là gút Ông Câu, gút Nối Chỉ Câu .

Noeud de Pêcheur. Những người

Lưu ý : chiều của 2 gút đơn tạo thành gút Kề Chài, khoá chết

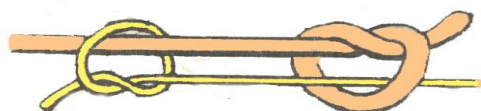
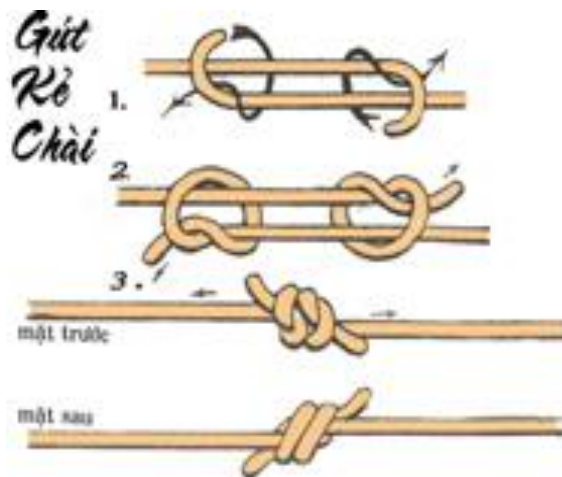
Thể loại : Nối hai đầu dây .

Công dụng : Nối chỉ câu, nối các loại dây trơn như dây cước với nhợ không trơn với nhau .

Ứng dụng : Nối chỉ câu, nối sợi gác làm dây đeo tượng, nối dây dưới nước .

Xử dụng Gút kề chài lại mũi(khoá sổng) sẽ làm mỗi nối độn lên rất to .Nếu dùng trực quay chỉ thì dễ bị kẹt. Đây là trường hợp bất khả kháng, như mượn dây cước của người khác phải trả lại.

➤Sợi gác làm dây đeo tượng là model dây đeo của thanh niên thời nay , cũng là kiểu dây đeo cổ của các bộ tộc Thiểu Số xưa nay .



Có thể nối 2 loại dây khác nhau

Gút Ké Chải lại mũi



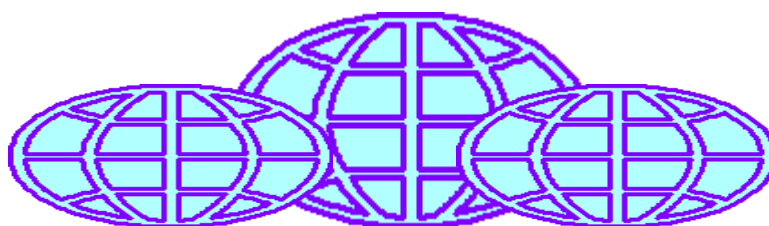
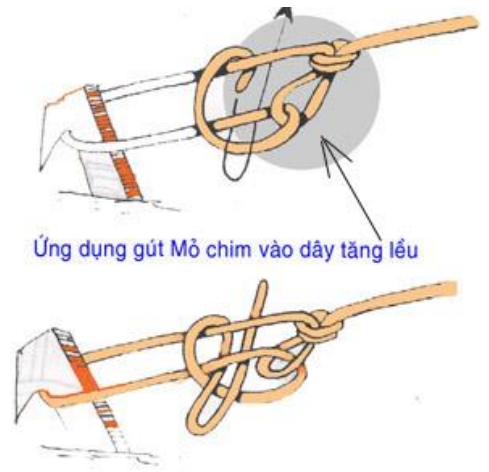
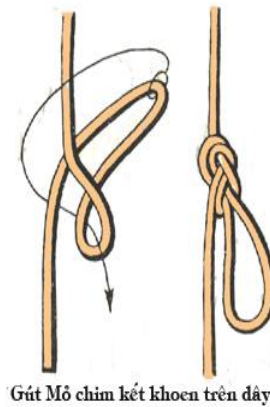
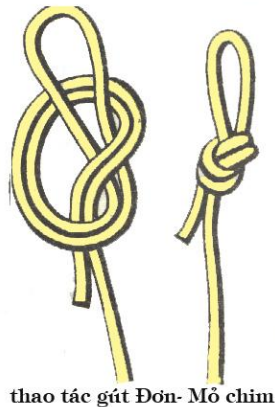
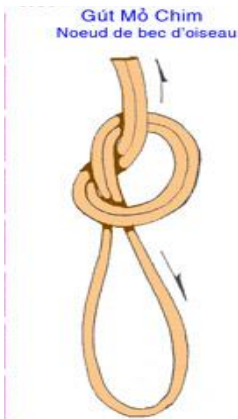
6. Gút Mỏ Chim

Ý nghĩa : Tiếng Pháp : Noeud de bec d'oiseau ; do hình dáng giống mỏ chim mà có tên gọi

Thể loại : Gút treo , gút chết .

Công dụng : loại một đoạn dây đã bị sờn , sắp đứt

Ứng dụng : Cột bỏ đoạn dây sờn , luồn qua lỗ diêm trại , gút một vòng cố định để tăng dây lều (tenderfoot knot), làm dây leo có khoen .



7. Gút Ngạnh Trê

Ý Nghĩa : Tiếng Pháp: Noeud de Droit .Khi bắt con cá trê phải tránh chạm vào ngạnh 2 bên mang rất bén. Thuật ngữ “ Ngạnh trê ” đặc biệt dùng cho loại dây lạt, lá, mây. Khi kết thúc gút này thường chia ra 2 cái ngạnh hai bên .Nếu xử dụng cho các loại dây trơn cũng được nhưng không thông dụng. Gút Ngạnh trê, Gút ngạnh trê kép (còn gọi là Ngạnh Trê ngược).

Thể loại : Nối 2 đầu dây.

Công dụng : nối lạt tre và các vật liệu Lá, mây; dây trơn cũng dùng được nhưng rất ít khi .

Ứng dụng : khi lợp mái tranh, vách lá, buộc đòn tay.. cần nối thêm dây ở nông thôn Việt Nam .

Gút Ngạnh Trê



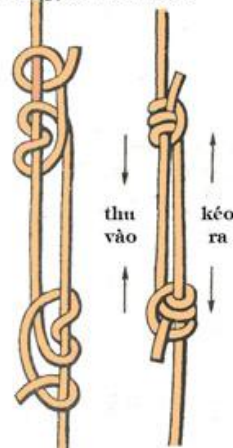
Gút Ngạnh Trê kép



Biến thể : Gút Ngạnh Trê co

đuôi : Néo thêm 1 vòng gút quai chèo vào cuối 2 đầu dây ,ta có thể điều chỉnh thu vào hay kéo ra trên phần dây này .

Gút Ngạnh trê co đuôi



Gút Lạt vắn (noeud de torsion) Công dụng :

buộc mái tranh,vách lá, bó rom ,bó cỏ, mớ rau...

Những ngôi nhà tranh, vách lá

ở nông thôn Việt Nam hầu hết đều xử dụng gút Lạt vắn thay thế đinh, ốc ; vì những cây đòn tay, trụ vách đều dùng tre, tầm vông, hay Lò ô không thể đóng đinh .Ngạn ngữ Việt Nam có câu :”của người Bò tát; của mình lạt buộc ” nghĩa là xài phung phí của người khác còn của mình thì thắt buộc (keo kiệt) – là cách diễn tả dây lạt buộc rất chặt .

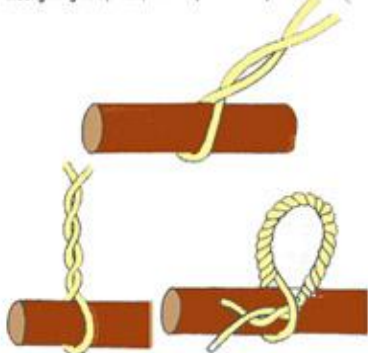
Thật vậy, gút lạt vắn tuy đơn giản nhưng rất chắc chắn và dễ tháo mở; tuy nhiên khi tháo ra rồi thì không xử dụng được nữa vì các nếp vắn khi trước đã làm hư sợi lạt .

Người ta cũng dùng gút đầu ruồi để nối sợi lạt ,có thể nối cả đai thép .

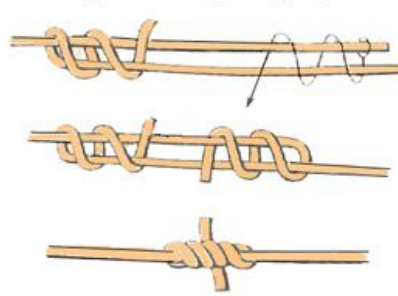
Đời sống của nông phu trên đồng ruộng,nương rẫy , ngư phủ trên sông nước , ngành chăn nuôi , trồng rừng hoặc đối với những người dân sơn cước trên cao nguyên, núi cao sống cùng với thiên nhiên nên kỹ năng cùng phản xạ của họ rất nhạy bén , linh hoạt . Sẽ học được những kinh nghiệm phong phú của họ về thiên nhiên .

Gút Lạt vắn (noeud de torsion)

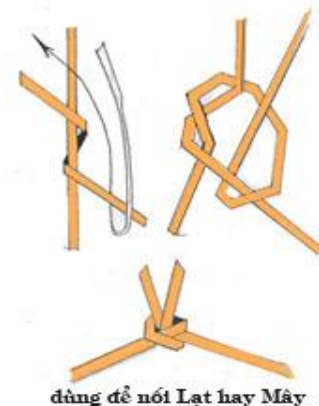
xử dụng để kết thúc mối lạt hay mây quanh 1 vật . thường dùng để cột mái , vách lá quanh đòn tay.



Gút Ngạnh trê kép bằng dây trơn



Gút Đầu Ruồi (Tête de Mouche)



Gút Bó Mạ



nông phu cũng dùng gút này để bó mạ, bó rau



8. Gút Carrick

Ý nghĩa : Tiếng Pháp: Noeud de Carrick; tiếng Anh: Carrick bend knot. Carrick vốn là thuật ngữ chuyên môn sử dụng cho thuyền bè và những vật dụng hàng hoá cột chở trên thuyền bè, Gút nối 2 đầu dây có tải trọng thường dùng các loại dây thừng , dây cáp loại to bản . thao tác gần giống như gút Thợ Dệt.

Thể loại : Nối hai đầu dây .

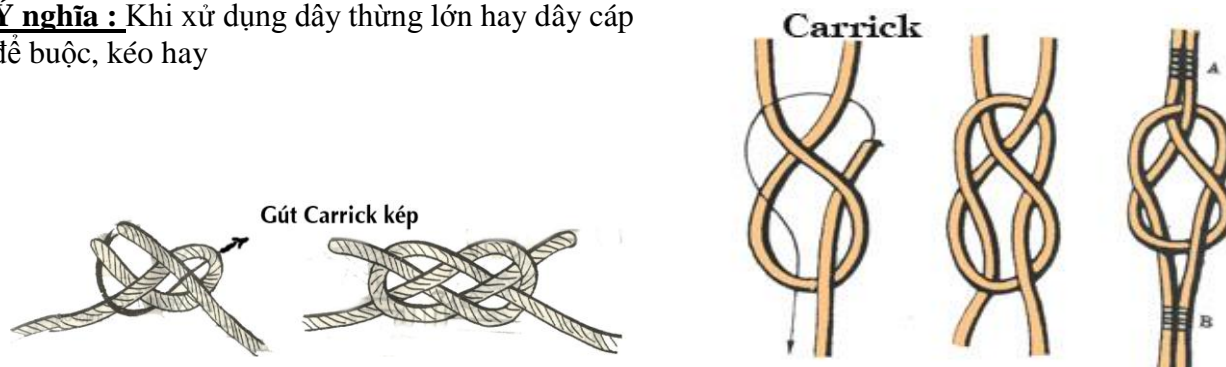
Công dụng : Nối 2 đầu dây thừng , dây cáp to bằng nhau .

Ứng dụng : Nối dây thuyền , dây neo , dây cáp

Lưu ý : Do dây lớn thường bung ra nên người ta vắn 2 thân dây lại cho chắc và gọn hơn .

Biến thể : Gút Carrick kép, gút Tam cổ .

Ý nghĩa : Khi sử dụng dây thừng lớn hay dây cáp để buộc, kéo hay



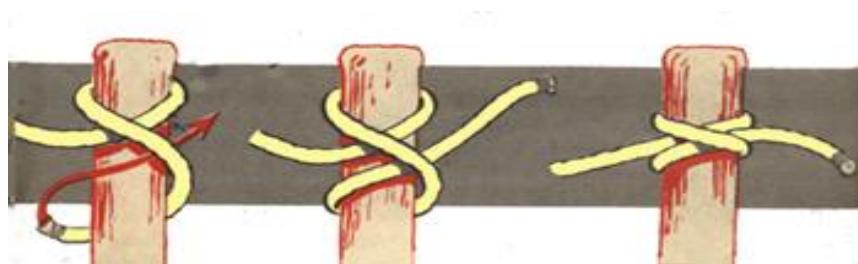
9. Gút Quai Chèo

Ý nghĩa : Tiếng Anh: Clove Hitch knot ; tiếng Pháp: Noeud de bateller. Còn có tên là gút Cọc chèo ; gút Thuyền chài. Người ta dùng gút này để cột vào cọc neo thuyền trên bến .

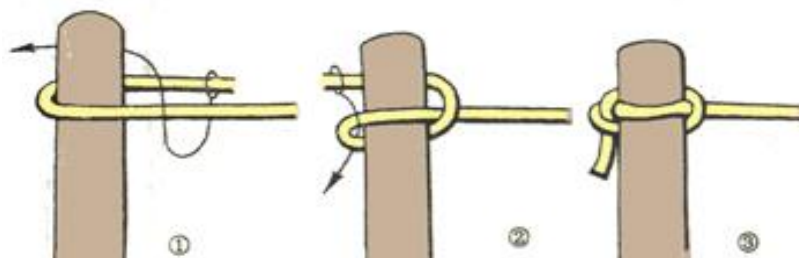
Thể loại : Buộc đầu dây .

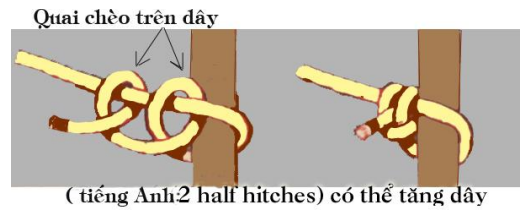
Công dụng : Buộc cứng dây vào cọc, thân cây, chịu được lực kéo .

Ứng dụng : Buộc dây neo (thuyền), trồng dây cái lều vào đầu gậy , khoá gút tháp cây , cột túm miệng bao lớn, cột băng ca , cột cờ ...



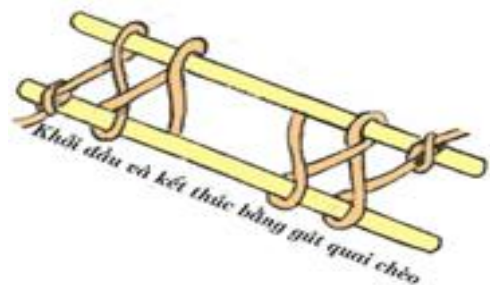
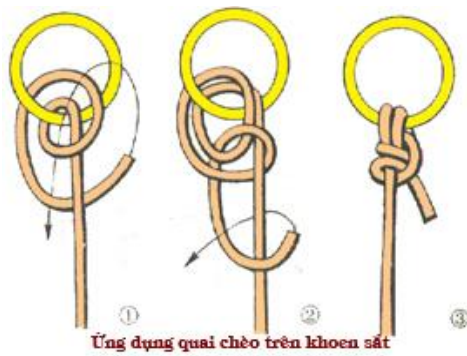
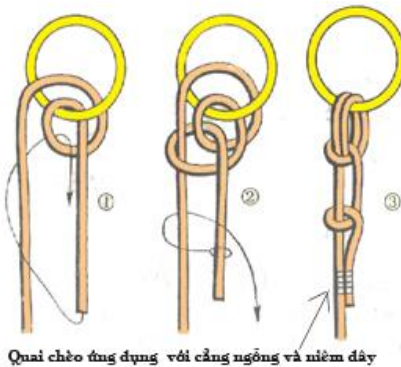
Loại gút Quai chèo này là căn bản thường dùng nhất
Cũng là Gút quai chèo nhưng tùy theo thói quen địa phương





Two half hitches: Người Âu-Mỹ thường sử dụng Quai chèo trên dây

Quai chèo Việt Nam : thao tác 2 lần gút quai chèo trong, ngoài cho chắc chắn hơn .



Tuy Gút Quai chèo rất thông dụng trong các trường hợp trên dây , nhưng tùy theo địa phương người ta sử dụng các gút khác nhau mà chúng ta có thể bị nhầm lẫn . Thí dụ, người ta dùng gút Kéo gỗ để cột gia súc hay neo thuyền rồi từ đó họ gọi tên là gút Neo thuyền hay gút cột gia súc .v.v .

10. Gút Sơn Ca

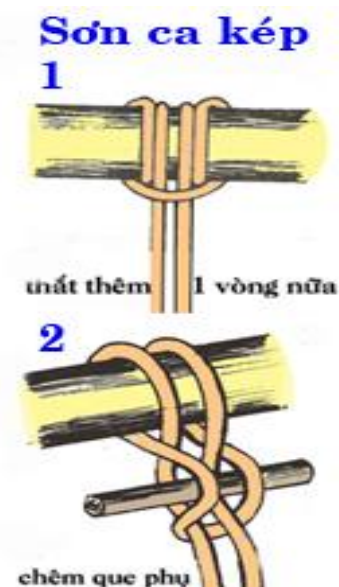
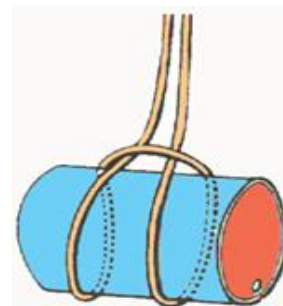
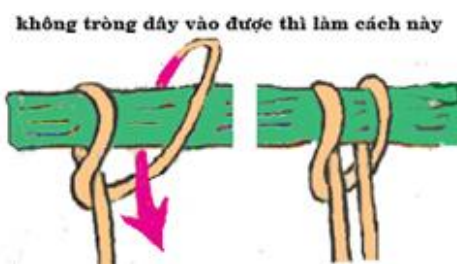
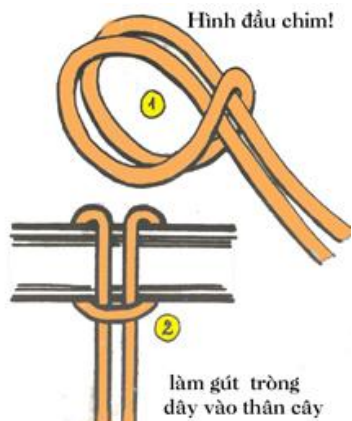
Ý nghĩa :

Tiếng Pháp :Noeud tête d'alouette .Tên gọi theo hình dáng ; Khi vòng sợi dây đôi có hình dạng như đầu chim ngẩng cao hót .

Thể loại : Gút treo .

Công dụng : Treo một sợi dây cào cành cây , xà ngang,móc...; khóa dây vào cuối các gút kép(căng ngông,gút tháp...)

Ứng dụng : Treo một vật vào cành cây , buộc một đầu dây vào cây , buộc và kéo vật có chiều dài , khoá gút tăng dây lều , đan băng ca tải thương , vá lưới , đan dây nylon trang trí .



11. Gút Thòng Lọng

Ý nghĩa: Tiếng Pháp: Noeud Coulant. Ngạn ngữ Việt Nam có những câu nói :“ Đưa đầu vào thòng lọng ” hay “ thắt cổ ” làm ta liên tưởng ngay đến gút Thòng lọng và công dụng của nó .Gút Thòng lọng đã từng là sát thủ-treo cổ tội nhân tại các pháp trường của nhân loại suốt mấy thế kỷ . Điều này cũng cảnh báo với các em nhỏ nếu dùng gút thòng lọng mà cột cổ chó, mèo tại chỗ thì đúng là “ nguy tai! ”

Thể loại : Vòng dây thắt, càng kéo càng thắt chặt vào .

Công dụng : Dùng để buộc một sợi dây vào một vật cố định, để cột một vật có thể nở rộng nút theo to hay nhỏ.

Ứng dụng : Bắt các con vật đang chạy như ngựa ,trâu , bò , chó ,dê . Dùng để treo , móc , kéo đồ vật

Biến thể : Thòng lọng đôi , thòng lọng Châu Phi ,thòng lọng số 8



Gút thông lọng thắt nhiều vòng trùng lên nhau , kiểu Thông lọng Phi Châu mà Âu Châu thường dùng trên giá treo....cổ - còn kiểu thông lọng đôi để dễ nối rộng vòng dây tùy ý khi sử dụng .

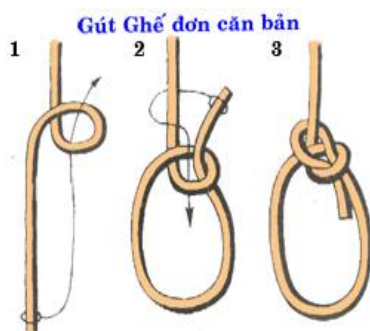
12. Ghế Đơn

Ý nghĩa : Tiếng Anh: Bowline knot; tiếng Pháp: Noeud de chaise simple. Với gút này, người ta có thể ngồi vào đó như một cái ghế đơn giản Nhưng luôn vòng dây quanh mình thì an toàn hơn !!!

Thể loại : Gút treo, gút cứu nạn . Có vòng cố định .

Công dụng : Dùng để kéo người từ dưới sâu lên hay thả người từ trên cao xuống

Ứng dụng : Đưa người xuống giếng , xuống hồ , sườn núi mà vách thẳng đứng không có mép leo; kéo người từ dưới giếng , từ vực lên ,căng dây cái trại ,khoen cố định để treo đầu dây mà không bị thắt chặt .

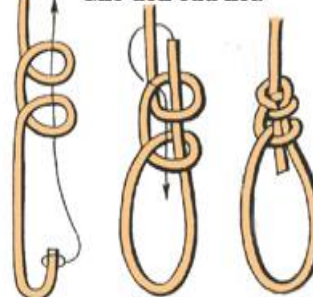


Tự thắt ghế đơn một tay quanh mình khi nhận được dây



"con rắn luôn xuống ,con rắn chui lên
con rắn ngang qua,con rắn chạy xuống"

Ghế đơn cứu hoá



Biến thể : Gút ghế đơn biến thể thành nhiều dạng tùy theo các ứng dụng khác nhau.



Thế ngồi trên gút Ghế đơn được biểu thị qua hình vẽ bên đây . Để yên tâm hơn người ta đã làm ghế đơn đôi hay thắt thêm vòng chịu trên đầu ghế; hoặc 2 vòng để ngồi trên đùi . .



GÚT GHẾ ĐƠN 3 VÒNG

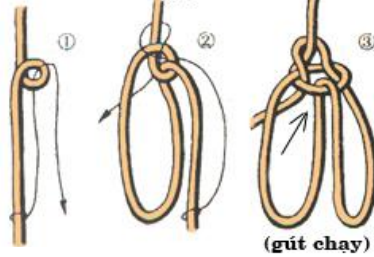


thông dụng trong giới leo núi: 2 vòng lớn bằng nhau luồn vào 2 bắp vế để ngồi ; vòng nhỏ luồn ngang nách để tựa lưng .

13. Gút Ghế Kép

Gút ghế kép cũng là loại cấp cứu như ghế đơn nhưng sử dụng 2 vòng có 2 dây chạy hoặc không chạy . Đây là các loại Ghế kép giữa .

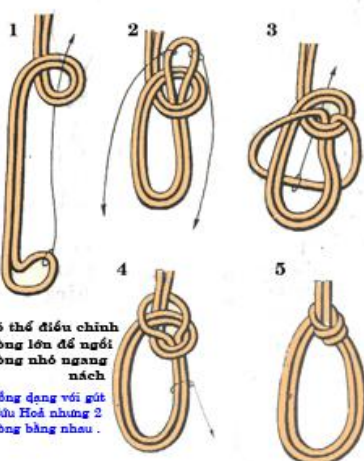
Biến thể Ghế kép giữa 1-loại treo 1 dây



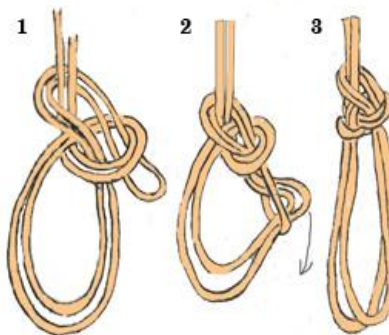
(gút chạy)



Gút ghế kép giữa (Gút Tỳ bà)



có thể điều chỉnh vòng lớn để ngồi vòng nhỏ ngang nách
đồng dạng với gút Cứu Hoá nhưng 2 vòng bằng nhau .



Gút Ghế kép giữa 2

Áp dụng
2 đầu dây đều có người thả từ trên và giữ dây phía dưới .



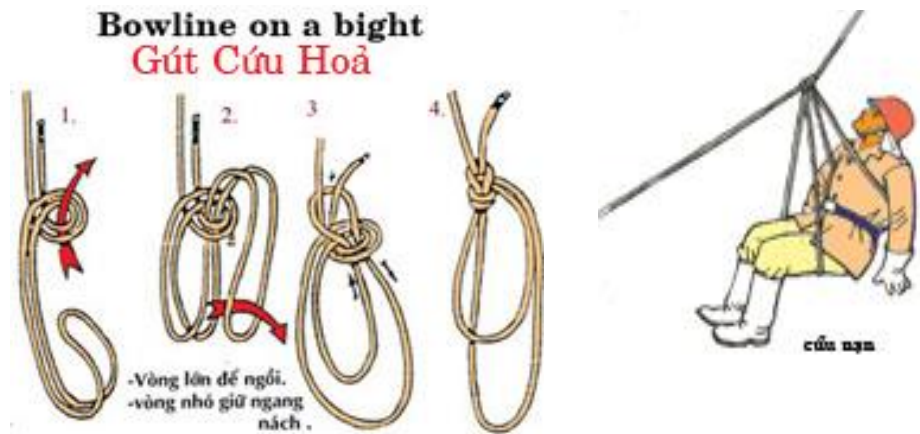
Trường hợp thao tác gút ghế kép không chạy nên lưu ý : Không xử dụng 2 đầu dây mà phải gấp khoảng dây gần nhất làm đôi . Vì 2 đầu dây kia đang nằm ở khoảng cách xa ta để điều khiển đưa và kéo khi ta ngồi vào trong ghế .
 Gút ghế kép biến thể nhiều dạng khác tùy theo ứng dụng cách nào thì chúng có tên gọi theo cách này .
 Trường hợp gút Ghế kép không chạy áp dụng vào cứu hoả , cứu người từ trong đám cháy trên cao vòng dây phải cố định chặt chẽ ,an toàn.



14. Gút Cứu Hoả

Ý nghĩa : Tiếng Anh: Fireman's chair knot; tiếng Pháp: noeud de Pompier. Tên gọi đầy đủ là Gút Ghế kép Cứu hoả . Những người lính cứu hoả rất thông thạo gút này .

Những gút treo nặng này dành cho ngành Thanh và Huynh trưởng Nam ,khi thực tập trên cao cần có một sự tập trung , kiểm soát cẩn thận . Nhất là phải có Trưởng trông coi phòng những bất trắc như dây sờn cũ



15. Gút Ghế anh

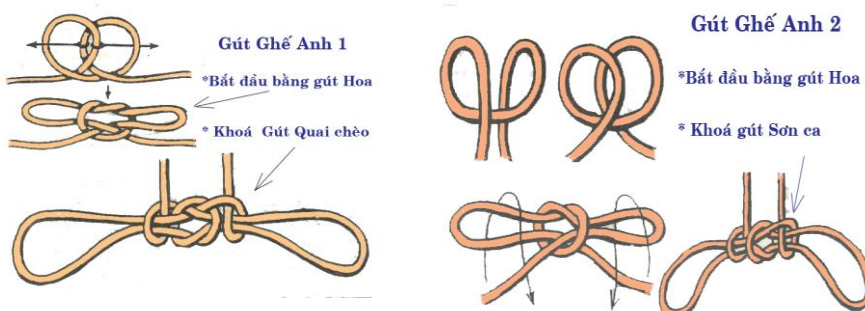
Ý nghĩa : Tiếng Pháp: Noeud de chaise Anglais. Tên gọi đầy đủ là Gút Ghế kép Anh, biến thể gút ghế kép. Người Anh, Hội Hàng Động Hoàng Gia Anh Quốc thường dùng gút này khi thám hiểm, du lịch ...

Thể loại : Gút treo, cứu nạn .

Công dụng : Thả người từ trên cao xuống .Xử dụng tạm thời làm việc trên vách tường, vách đá cao .

Ứng dụng : Vòng nhỏ ngang qua nách – vòng lớn để ngồi, ứng dụng cho thợ sơn , cứu hoả , thợ leo núi .

Biến cách : Đồng dạng và công dụng như gút Ghế đơn 3 vòng, Ghế kép , thợ sơn , Cứu hoả .



Gút Ghế Anh 3



16. Gút Căng Chó

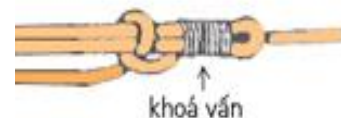
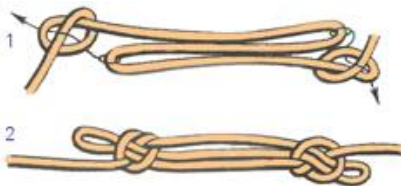
Ý nghĩa : Tiếng Anh: The Sheepshank Knot; tiếng Pháp: Jangle dechien. Theo hình dáng mà gọi tên.

Thể loại : Thu dây

Công dụng : Dùng để thu ngắn hoặc căng một sợi dây mà không cần phải cắt bớt hoặc mở đầu dây. > Tạm thời loại bỏ một đoạn dây sòn cũ, không bảo đảm an toàn.

Ứng dụng : Căng thẳng dây trại, làm gút thoát hiểm từ trên cao.

Lưu ý : Cần biết các loại khóa gút Căng chó.



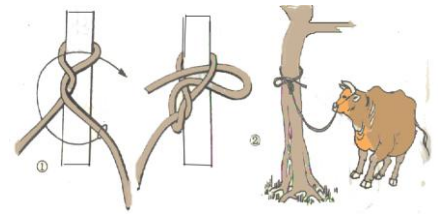
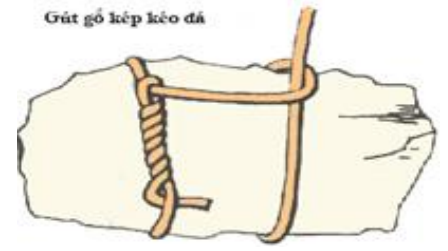
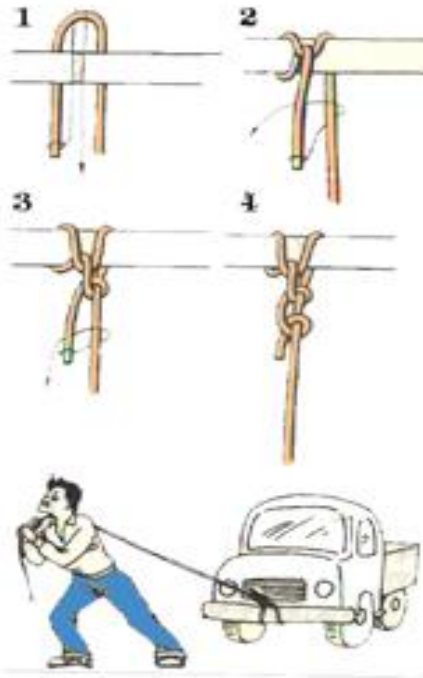
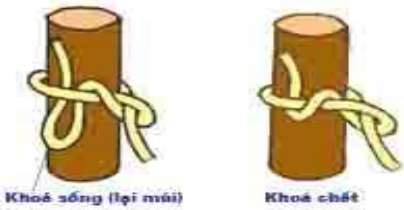
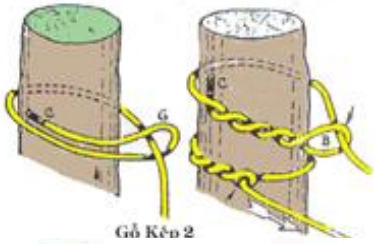
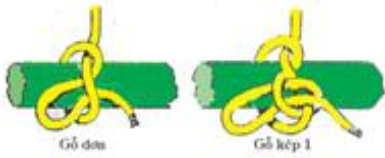
17. Gút Kéo Gỗ

Ý nghĩa : Tiếng Pháp: Noeud de Bois. Do công dụng mà có tên gọi.

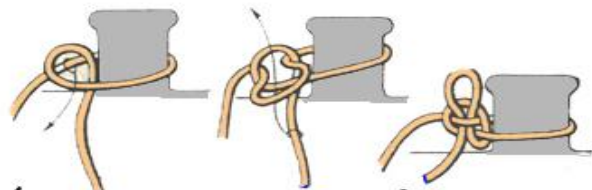
Công dụng : Dùng để kéo gỗ.

Ứng dụng : Có thể kéo các vật nặng khác di chuyển trên đất.

Biên thể: Gối kép



Do thao tác đơn giản mà chịu được sức kéo giật mạnh nên Gút kéo gối này khá phổ biến, đến nỗi người ta có thể nhầm với các gút khác (về ứng dụng)



Ứng dụng Gút kéo gối để neo thuyền